

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 73/2021/HS-ST
Ngày 30-12-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Năm.

Ông Văn Công Trọn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Minh Chiến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa:
Ông Võ Quốc Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2021/HSST ngày 07 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo: Nguyễn Thị M, sinh năm 1977 tại Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp Ô, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R và bà Lê Thị T; có chồng tên Nguyễn Văn M và ba người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13/7/2021 đến ngày 22/7/2021, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Diệu H, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 12/7/2021, sau khi đi đám tại nhà của bà Lê Thị T ở ấp P, xã K, huyện Tr thì Nguyễn Thị M là con của bà T bơi xuống đưa chị Nguyễn Thị Diệu H qua sông để về nhà chị H ở cùng ấp với bà T. Trước khi lên bờ, chị H trượt chân ngã nên Nguyễn Thị M đến kéo chị H lên và tay chạm vào túi áo khoác của chị H thì phát hiện trong túi áo chị H có tài sản nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Nguyễn Thị M theo chị H vào nhà, sau đó chị H cởi áo khoác có đựng tài sản treo trên sào phía nhà sau rồi đi vào nhà vệ sinh thay đồ. Lợi dụng lúc chị H không

chú ý nên Nguyễn Thị M lén lút đến nơi áo khoác của chị H treo rồi lục lấy một cái bóp da và mở ngăn bóp lấy 02 giấy cầm đồ, 5.000.000 đồng, 02 chiếc vòng tay vàng 18k, 01 đôi bông tay vàng 18k có kiểu hình chiếc lá, 01 chiếc nhẫn mặt tợ vàng 18k, 01 chiếc nhẫn vàng 18k có hoa văn kiểu hình chữ X có hột đá màu trắng; 01 chiếc nhẫn vàng 18k kiểu có hột; 01 nhẫn vàng 18k kiểu có vân bỏ vào túi áo khoác của mình đang mặc và cầm bóp da cùng 02 giấy cầm đồ đi ra phía trước gặp Nguyễn Ngọc Ch là con của chị H rồi đưa cho Chăm 02 giấy cầm đồ sau đó Nguyễn Thị M đi ra phía sông vứt bỏ cái bóp da và bơi xuống về nhà bà T rồi về nhà của mình tại ấp Ô, xã K, huyện T cất giấu số tiền trong bóp da nhưng rơi lại bên ngoài 500.000 đồng và số nữ trang cất giấu trong áo khoác của Nguyễn Thị M.

Sau khi phát hiện tài sản bị mất, chị H trình báo Công an xã K, huyện T xử lý, khi Công an xã K mời làm việc thì Nguyễn Thị M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và chỉ nơi cất giấu tài sản thu hồi trả lại cho chị Hiền 4.500.000 đồng cùng toàn bộ nữ trang chiếm đoạt, số tiền 500.000 đồng còn lại Nguyễn Thị M tác động gia đình tìm kiếm và giao trả đủ cho chị H.

Kết luận định giá số 24/KL-ĐGTS ngày 31/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Trần Văn Thời kết luận 02 chiếc vòng tay vàng 18k, 01 đôi bông tay vàng 18k có kiểu hình chiếc lá, 01 chiếc nhẫn mặt tợ vàng 18k, 01 chiếc nhẫn vàng 18k có hoa văn kiểu hình chữ X có hột đá màu trắng; 01 chiếc nhẫn vàng 18k kiểu có hột; 01 nhẫn vàng 18k kiểu có vân cùng cái bóp da do bị cáo chiếm đoạt có giá trị 24.123.000 đồng.

Tổng số tài sản bị cáo chiếm đoạt là 29.123.000 đồng (24.123.000 đồng + 5.000.000 đồng tiền mặt).

Tài sản, vật chứng thu giữ của chị Nguyễn Thị Diệu H 01 cái bóp da kích thước (11 X 8 X 1,5)cm có hai ngăn kéo bằng dây kéo, ngăn nhỏ bị hỏng dây kéo, trên nền da có hoa văn hình tròn, phần quay bóp da có gắn khoen sắt tròn và 01 áo khoác bằng vải thun dài tay, sọc nhiều màu, nút áo màu xanh lá, có hai túi.

Thu giữ của Nguyễn Thị M 01 áo khoác dài tay màu đỏ hồng, phía thân trước có dây kéo và phía trên bên trái áo có chữ COUTURE và 01 bóp da màu đen có kích thước (10 X 7 X 1,5)cm có một ngăn kéo bằng dây kéo.

Cáo trạng số: 68/CT-VKS ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M từ 09 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho chị H tài sản đã thu giữ gồm 01 bóp da và 01 áo khoác; tịch thu và tiêu hủy tài sản thu giữ của bị cáo M gồm 01 bóp da và 01 áo khoác.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội theo cáo trạng truy tố, bị cáo biết lỗi và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Tài sản của bị cáo bị thu giữ gồm 01 bóp da và 01 áo khoác phía bị cáo không yêu cầu nhận lại.

Tại Cơ quan điều tra phía bị hại xác định đã nhận đủ tài sản và không yêu cầu tiếp tục bồi thường, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại phiên tòa bị hại vắng mặt nên không có ý kiến trình bày gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình tiến hành tố tụng đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc yêu cầu gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên được xác định là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị Diệu H theo nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và tài sản bị chiếm đoạt sau khi được thu hồi. Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa có đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/7/2021 bị cáo thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Diệu H gồm 5.000.000 đồng, 02 chiếc vòng tay vàng 18k, 01 đôi bông tay vàng 18k có kiểu hình chiếc lá, 01 chiếc nhẫn mặt tợ vàng 18k, 01 chiếc nhẫn vàng 18k có hoa văn kiểu hình chữ X có hột đá màu trắng; 01 chiếc nhẫn vàng 18k kiểu có hột; 01 nhẫn vàng 18k kiểu có vân có tổng giá trị 29.123.000 đồng. Bị cáo đã dịch chuyển tài sản khỏi vị trí ban đầu và đem về nhà cất giấu, hành vi của bị cáo đã thực hiện hoàn thành và phạm vào tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương, vi phạm pháp luật hình sự cần phải được xử lý. Bị cáo nhận thức rõ tài

sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác không ai có quyền xâm hại một cách trái pháp luật, thế nhưng chỉ vì mục đích tư lợi để nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã bất chấp kể cả việc thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi và hậu quả do chính bị cáo gây ra.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tác động gia đình khắc phục phần tiền 500.000 đồng còn lại, bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặc dù, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng tài sản do bị cáo chiếm đoạt có giá trị lớn, căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và nhằm đảm bảo tính phòng ngừa chung nên áp dụng hình phạt tù có thời hạn ở mức thấp theo ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát để xử phạt bị cáo là thỏa đáng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt được thu hồi và đã khắc phục trả lại đầy đủ cho bị hại, phía bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[6] Về tài sản thu giữ của chị H gồm 01 bóp da và áo khoác đây là tài sản của chị Hiền nên tuyên trả lại cho chị H, đối với 01 bóp da và áo khoác thu giữ của bị cáo tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo và người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị M 09 (chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 13/7/2021 đến ngày 22/7/2021.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Diệu H 01 cái bóp da kích thước (11 X 8 X 1,5)cm có hai ngăn kéo bằng dây kéo, ngăn nhỏ bị hỏng dây kéo, trên nền da có hoa văn hình tròn, phần quay bóp da có gắn khoen sắt tròn và 01 áo khoác bằng vĩ thun dài tay, sọc nhiều màu, nút áo màu xanh lá, có hai túi.

Tịch thu và tiêu hủy 01 áo khoác dài tay màu đỏ hồng, phía thân trước có dây kéo và phía trên bên trái áo có chữ COUTURE và 01 bóp da màu đen có kích thước (10 X 7 X 1,5)cm có một ngăn kéo bằng dây kéo thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị M.

(Tài sản hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời quản lý theo biên bản giao nhận ngày 05/10/2021).

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Trần Văn Thời;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trần Văn Thời;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Hải